

Số: 291/BC-BCT

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

## BÁO CÁO

Về việc rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo (Phục vụ công tác thẩm định của Bộ Tư pháp)

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ), Bộ Công Thương đã tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP (dự thảo Nghị định), với những nội dung cơ bản như sau:

### I. MỤC TIÊU, NGUYÊN TẮC RÀ SOÁT

#### 1. Mục tiêu rà soát

Xác định được nội dung cần sửa đổi, bổ sung làm cơ sở xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để hoàn thiện cơ chế tổ chức điều hành xuất khẩu gạo đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tiễn.

#### 2. Nguyên tắc rà soát

Đối chiếu các quy định về chính sách được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành với các quy định tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để xác định: các nội dung tiếp tục thực hiện và nội dung cần sửa đổi, bổ sung nhằm đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị định với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong hệ thống pháp luật.

### II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

#### 1. Các văn bản quy phạm pháp luật được rà soát

Cơ quan chủ trì soạn thảo cùng các Bộ, cơ quan liên quan đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, cụ thể như sau:

- Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;

- Luật Thương mại số 36/2005/QH11;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13; Luật số 63/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
- Luật Giá số 16/2023/QH15;
- Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về một số biện pháp phát triển ngoại thương;
- Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo;
- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;
- Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về chế độ báo cáo của cơ quan hành chính nhà nước
- Các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

Đồng thời, Bộ Công Thương đã rà soát các Nghị quyết có liên quan: Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

## **2. Kết quả rà soát**

2.1. Sự phù hợp của Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP phù hợp với tinh thần của đường lối chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước, không mâu thuẫn, chồng chéo, không làm điều chỉnh, thay đổi nội dung các Nghị định khác có liên quan.

### **2.2. Quy định về ủy thác xuất khẩu gạo**

Điều 50 Luật Quản lý ngoại thương về quản lý hoạt động ủy thác và nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa quy định: (i) thương nhân được ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu hoặc không phải là hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; (ii) Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép, điều kiện, bên ủy thác hoặc bên nhận ủy thác phải có giấy phép, đáp ứng điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu trước khi ký hợp đồng ủy thác hoặc nhận ủy thác, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Do đó, tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đã quy định về ủy thác xuất khẩu gạo thuộc đối tượng áp dụng của Luật Quản lý ngoại thương.

### 2.3. Quy định về chế tài đối với thương nhân không thực hiện chế độ báo cáo

Điều 4 Nghị định số 09/2019/NĐ-CP về các loại chế độ báo cáo quy định: “1. Chế độ báo cáo định kỳ là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin tổng hợp của các cơ quan hành chính nhà nước, được thực hiện theo một chu kỳ xác định và lặp lại nhiều lần. 2. Chế độ báo cáo chuyên đề là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng yêu cầu thông tin có tính chuyên sâu về một chủ đề nào đó và phải thực hiện một hoặc nhiều lần trong một khoảng thời gian nhất định. 3. Chế độ báo cáo đột xuất là chế độ báo cáo được ban hành để đáp ứng nhu cầu thông tin về vấn đề phát sinh bất thường”.

Khoản 2, khoản 3 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định: “2. Định kỳ vào ngày 20 hàng tháng báo cáo Bộ Công Thương tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng xuất khẩu gạo trong kỳ báo cáo. 3. Định kỳ vào Thứ 5 hàng tuần báo cáo Bộ Công Thương về lượng thóc, gạo thực tế tồn kho của thương nhân theo từng chủng loại cụ thể để tổng hợp số liệu phục vụ công tác điều hành”.

Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hiện cũng chưa có quy định về chế tài xử phạt đối với các hành vi này.

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định chế tài đối với thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo không thực hiện chế độ báo cáo là phù hợp với quy định tại Nghị định số 98/2020/NĐ-CP, Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và Nghị định số 09/2019/NĐ-CP.

### 2.4. Quy định về thực hiện các chương trình phát triển hoạt động ngoại thương, xúc tiến thương mại đặc thù đối với mặt hàng gạo

Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đã giao Bộ Công Thương xây dựng cơ chế xúc tiến thương mại, phát triển thị trường xuất khẩu gạo theo cơ chế đặc thù.

Tại điểm c khoản 1 Điều 103 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 quy định chính sách chung về phát triển hoạt động ngoại thương như sau: “c.) Các biện pháp khác nhằm mở rộng thị trường xuất khẩu, nhập khẩu”. Khoản 1 Điều 104 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 quy định chính sách đặc thù về phát triển hoạt động ngoại thương như sau: “1. Nhà nước có chính sách phát triển hoạt động ngoại thương đối với sản phẩm có lợi thế cạnh tranh mà trong nước sản xuất được, sản phẩm công nghệ và nguyên liệu đầu vào cần thiết phục vụ sản xuất trong nước”. Tại Khoản 2 Điều 105 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 quy định các hoạt động phát triển ngoại thương thông qua xúc tiến thương mại bao gồm: a) Xây dựng, thực hiện các chương trình, hoạt động cấp quốc gia về xúc tiến thương mại, xây dựng và phát triển thương hiệu quốc gia về sản phẩm, hàng hóa do Thủ tướng Chính phủ quyết định nhằm phát triển hoạt động ngoại thương phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ. b) Xây dựng, thực hiện các hoạt động phát triển thị trường, xây dựng quảng bá thương hiệu sản phẩm, hàng hóa địa phương do chính quyền địa phương thực

hiện nhằm phát triển hoạt động ngoại thương phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ v.v.

Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam đến năm 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 583/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2023. Tại Quyết định số 583/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Công Thương thực hiện các giải pháp về hỗ trợ xuất khẩu, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển sản xuất, xuất khẩu gạo bền vững, nâng cao vị thế của hạt gạo Việt Nam trên thị trường thế giới. Để triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 583/QĐ-TTg, rất cần có cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chiến lược.

Tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định cụ thể về thực hiện các chương trình phát triển hoạt động ngoại thương, xúc tiến thương mại đặc thù đối với gạo và sản phẩm chế biến từ gạo là phù hợp với quy định tại Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 và Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam đến năm 2030 ban hành tại Quyết định số 583/QĐ-TTg.

### III. KẾT LUẬN

Trên đây là báo cáo của Bộ Công Thương rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung quy định tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo. Về cơ bản các nội dung của dự thảo Nghị định đã phù hợp, đồng bộ thống nhất với các quy định pháp luật hiện hành.

Bộ Công Thương kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPCP;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, XNK.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**

Số: 292/BC-BCT

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2023

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG**

**Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo (phục vụ thẩm định tại Bộ Tư pháp)**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Công Thương kính báo cáo Chính phủ về báo cáo đánh giá tác động chính sách của Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP (dự thảo Nghị định) như sau:

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN**

**1. Bối cảnh xây dựng dự thảo Nghị định**

Sau 5 năm triển khai thực hiện Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đã đạt được một số kết quả như sau: (i) tạo hành lang pháp lý thông thoáng cho hoạt động xuất khẩu gạo góp phần đảm bảo an ninh lương thực, bình ổn thị trường nội địa, thúc đẩy phát triển sản xuất, xuất khẩu gạo bền vững, nâng cao vị thế, uy tín của xuất khẩu gạo Việt Nam<sup>1</sup>; (ii) phân công rõ trách nhiệm của Bộ, ngành, địa phương trong công tác điều hành xuất khẩu gạo; (iii) xuất khẩu gạo đã đạt được kết quả tăng trưởng<sup>2</sup> góp phần tiêu thụ thóc, gạo hàng hóa cho người nông dân với giá có lợi, đóng góp vào GDP của đất nước; (iv) đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho nhiều thành phần thương nhân Việt Nam tham gia hoạt động kinh doanh xuất khẩu gạo; (v) các thị trường có hợp đồng tập trung truyền thống trọng điểm cơ bản được giữ vững, giúp củng cố uy tín, thương hiệu gạo Việt Nam, góp phần định hướng, hỗ trợ giá gạo xuất khẩu của Việt Nam, tích cực tiêu thụ lúa gạo với giá có lợi cho người nông dân và ổn định thị trường nội địa.

<sup>1</sup> Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư số 30/2018/TT-BCT ngày 01/10/2018 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP. Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 77/2018/TTLT-BTC ngày 17/8/2018 quy định về phương pháp điều tra, xác định chi phí sản xuất, tính giá thành sản xuất thóc hàng hóa các vụ sản xuất trong năm. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư số 16/2019/TT-BNNPTNT ngày 01/11/2019 về nông nghiệp hữu cơ.

<sup>2</sup> Năm 2022, xuất khẩu gạo đạt 7,1 triệu tấn, trị giá đạt 3.45 tỷ USD, tăng 13,8% về lượng và 5,1% về trị giá so với năm 2021.

Tuy nhiên, trong quá trình thực thi Nghị định đã phát sinh một số tồn tại so với thực tế cần được nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cụ thể như sau:

***Thứ nhất, chưa có chế tài đủ mạnh mang tính răn đe, nghiêm minh của pháp luật để áp dụng đối với các hành vi vi phạm chế độ báo cáo***

Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định, thương nhân thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm về tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng xuất khẩu gạo, tình hình thực tế tồn kho của thương nhân. Trong thời gian qua, mặc dù các thương nhân đã gửi báo cáo về tình hình xuất khẩu gạo cũng như số lượng thóc, gạo tồn kho nhưng các báo cáo chưa kịp thời, số lượng thương nhân báo cáo theo quy định rất ít, chỉ chiếm khoảng 30% tổng số thương nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo khiến các cơ quan quản lý bị động về thông tin, số liệu dẫn đến khó khăn trong quá trình tham mưu, đề xuất trong công tác điều hành xuất khẩu và bình ổn đảm bảo an ninh lương thực đối với mặt hàng gạo.

Để chấn chỉnh việc nghiêm túc thực hiện theo Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương đã nhiều lần có văn bản đôn đốc, nhắc nhở đề nghị thương nhân thông qua các hình thức: (i) văn bản nhắc nhở trực tiếp tới từng thương nhân không thực hiện chế độ báo cáo; (ii) văn bản đề nghị Sở Công Thương địa phương nơi thương nhân có trụ sở chính hoặc kho và cơ sở xay xát, chế biến thóc gạo đôn đốc trực tiếp các thương nhân; (iii) đề nghị trực tiếp đối với các thương nhân là đối tượng khi Đoàn liên ngành do Bộ Công Thương chủ trì thực hiện kiểm tra thực thi pháp luật. Tuy nhiên, do hình thức áp dụng vi phạm đối với thương nhân không thực hiện báo cáo chỉ được thực hiện thông qua phương thức nhắc nhở, chấn chỉnh bằng văn bản hoặc trao đổi trực tiếp theo quy định mà chưa có chế tài đủ mạnh, mang tính răn đe áp dụng đối với các hành vi vi phạm về chế độ báo cáo của các thương nhân<sup>3</sup>. Thực tế đã có thời điểm hoạt động xuất khẩu gạo có nguy cơ ảnh hưởng đến an ninh lương thực nhưng thiếu thông tin đầy đủ về hoạt động kinh doanh sản xuất, xuất khẩu của thương nhân để cơ quan quản lý điều hành, dẫn đến công tác tham mưu điều hành đôi lúc còn cục bộ. Vì vậy, tại văn bản số 2015/KL-TTCP ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Thanh tra Chính phủ kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về xuất khẩu gạo, Thanh tra Chính phủ đã kiến nghị: “...*Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan rà soát, tham mưu sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, trong đó lưu ý: Quy định chế tài xử lý để thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo chấp hành nghiêm chế độ báo cáo theo quy định; Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu để thương nhân kinh*

<sup>3</sup> Khoản 6 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định: “*Thương nhân báo cáo không đúng sự thật hoặc không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều này không được hưởng các chính sách ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định này cho đến khi thương nhân chấm dứt, khắc phục hành vi vi phạm*”

*doanh xuất khẩu gạo và các cơ quan liên quan thực hiện báo cáo để kịp thời phục vụ cho việc điều hành xuất khẩu gạo”.*

Ngoài ra, Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo bao gồm các nội dung về: kho chứa, cơ sở xay, xát, thông tin về thương nhân được cấp Giấy chứng nhận v.v. Một số thương nhân sau khi được cấp Giấy chứng nhận đã có sự thay đổi về địa chỉ trụ sở chính, điều chỉnh người đại diện theo pháp luật của Công ty v.v. nhưng không gửi văn bản điều chỉnh lại Giấy chứng nhận gây khó khăn cho cơ quan quản lý trong công tác quản lý thương nhân của địa phương và Bộ Công Thương. Các văn bản của Bộ Công Thương gửi cho các thương nhân bao gồm cả văn bản đôn đốc thực hiện trách nhiệm của thương nhân đã bị trả về do sai địa chỉ hoặc thương nhân đã chuyển địa chỉ khác không thông báo cho Bộ Công Thương. Việc quy định như tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đảm bảo công tác quản lý thương nhân mà đã được Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận và thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo có trách nhiệm đối với Giấy chứng nhận đã được cấp.

Bộ Công Thương cho rằng cần xây dựng chế tài đủ mạnh mang tính răn đe, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với thương nhân vi phạm chế độ báo cáo để đảm bảo tương xứng với hành vi vi phạm của thương nhân và tương quan với chế tài khác đã đề cập tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP cũng như các quy định của pháp luật hiện hành.

***Thứ hai, triển khai chương trình phát triển hoạt động ngoại thương, xúc tiến thương mại đối với gạo và sản phẩm chế biến từ gạo đối với mặt hàng gạo và sản phẩm chế biến từ gạo***

Trong các biện pháp phát triển ngoại thương, xúc tiến thương mại là biện pháp phát triển thị trường xuất khẩu hàng hoá trong đó có mặt hàng gạo, đưa các sản phẩm hàng hóa Việt Nam ra thị trường thương mại toàn cầu và tới được tận tay người tiêu dùng trên toàn thế giới.

Hiện nay, các biện pháp phát triển thị trường xúc tiến thương mại đối với mặt hàng gạo của Việt Nam còn rất hạn chế chưa xứng tầm với vị thế xuất khẩu của chúng ta. Mặt hàng gạo là một mặt hàng an ninh lương thực quốc gia không chỉ đối với Việt Nam mà trên toàn thế giới, đây là mặt hàng rất nhạy cảm, hiện nhiều quốc gia đã và đang áp dụng rất linh hoạt các cơ chế, chính sách quản lý nhập khẩu, xuất khẩu nhằm mục đích an ninh lương thực như: (i) quy định đầu mối nhập khẩu; (ii) quy định hợp đồng tập trung; (iii) cấp giấy phép hạn ngạch; (iv) áp dụng chế độ khuyến khích nhập khẩu linh hoạt tại từng thời điểm xảy ra thiếu hụt trầm trọng; (v) áp dụng lệnh cấm tạm thời đối với hoạt động xuất khẩu hoặc nhập khẩu khi cần thiết v.v. Vì vậy, để tận dụng thời cơ và các cơ hội nhằm gia tăng sự hiện diện và khẳng định thị phần mặt hàng gạo của Việt Nam tại các thị trường trọng điểm, tiêu thụ lớn trước sự cạnh tranh gay gắt của các nước xuất

khẩu như Thái Lan, Ấn Độ, việc xây dựng cơ sở pháp lý để triển khai linh hoạt, kịp thời các Chương trình XTTM đặc thù đối với mặt hàng gạo là cần thiết (nội dung này đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt triển khai tại thời điểm 2016-2018).

Tại Điều 103, Điều 104 và Điều 105 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 quy định về biện pháp phát triển hoạt động ngoại thương thông qua hình thức: xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu v.v. và tại Khoản 1 Điều 22 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đã giao Bộ Công Thương xây dựng cơ chế xúc tiến thương mại, phát triển thị trường xuất khẩu gạo theo cơ chế đặc thù. Tuy nhiên, từ năm 2019 - nay, triển khai thực hiện chương trình xúc tiến thương mại đặc thù đối với mặt hàng gạo (chương trình như đã triển khai tại giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2018 theo chỉ đạo của Chính phủ tại văn bản số 8023/VPCP-KTTH ngày 6 tháng 10 năm 2018) chưa được triển khai thực hiện mà chỉ thực hiện theo chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại.

Theo quy định tại Nghị định số 28/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết về một số biện pháp quản lý ngoại thương và các văn bản có liên quan, một số tiêu chí hướng dẫn việc xây dựng, thực hiện theo chương trình XTTM cấp quốc gia cụ thể như: chỉ hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia hoạt động sản xuất, xuất khẩu; không hỗ trợ các cơ quan quản lý địa phương; yêu cầu tối thiểu phải đủ 7 doanh nghiệp tham gia chương trình; xây dựng kế hoạch tổ chức chương trình trước 1 năm để xem xét bố trí ngân sách hỗ trợ. Các tiêu chí nêu trên rất phù hợp đối với mục tiêu phát triển XTTM cho các mặt hàng sản xuất, xuất khẩu tiêu dùng hàng hóa thông thường trong khi thị trường thương mại gạo toàn cầu diễn biến phức tạp, linh hoạt, khó lường cần tận dụng thời cơ và cơ hội để tranh thủ gia tăng xuất khẩu cũng như tiếp cận thị trường thông qua phương thức từ Cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cùng phối hợp (do đặc thù cơ chế quản lý của nhiều nước nhập khẩu có sự phối hợp chặt chẽ giữa Cơ quan quản lý Nhà nước và doanh nghiệp).

Vì vậy, để nâng cao giá trị sản phẩm gạo Việt Nam chiếm lĩnh các thị trường nâng cao sức cạnh tranh cho ngành gạo theo Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam đến năm 2030 và theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công Điện số 610/CĐ-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc tăng cường thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu gạo và Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2023 về việc đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia và thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu gạo bền vững trong giai đoạn hiện nay, cần triển khai các chương trình phát triển ngoại thương, xúc tiến thương mại đối với gạo và đáp ứng được nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ đã giao.

***Thứ ba, công tác phối hợp với các bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan liên quan tổ chức điều hành xuất khẩu gạo bảo đảm các nguyên tắc quy định tại Nghị định*** trong đó liên quan đến các nội dung như



sau: điều tiết giá cả, bình ổn thị trường nội địa, phát triển thị trường xuất khẩu, ký kết, tổ chức thực hiện các bản ghi nhớ, thỏa thuận về thương mại gạo với các nước, điều hành thị trường tập trung, kiểm tra điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, xây dựng vùng nguyên liệu, liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa gạo, bảo đảm chất lượng gạo xuất khẩu.

Thực tiễn triển khai cho thấy các Bộ, ngành, địa phương đã phối hợp trong triển khai thực hiện các trách nhiệm được giao, cụ thể như: (i) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xác định, công bố giá thóc định hướng; (ii) Trên cơ sở giá thóc định hướng được công bố, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương, Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và VFA thực hiện nhiệm vụ bình ổn giá thóc, gạo hàng hóa trong nước, nhất là trong giai đoạn dịch Covid-19 bùng phát tại Việt Nam; (iii) Tổng cục Hải quan (Bộ Tài chính) đã phối hợp và gửi Bộ Công Thương báo cáo định kỳ hàng tháng về xuất khẩu gạo, phối hợp với các Bộ, ngành trong công tác thống kê số liệu về tình hình xuất khẩu gạo của Việt Nam; (iv) Sở Công Thương địa phương đã tổ chức hậu kiểm điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo đối với các thương nhân đã được Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận.

Tuy nhiên, trong một số trường hợp cấp bách như giãn tiến độ xuất khẩu gạo năm 2020, thời điểm gián đoạn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, sự phối hợp giữa các Bộ, ngành có thời điểm chưa thực sự tốt. Do vậy, cần xây dựng, bổ sung thêm cơ chế về sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương đảm bảo hiệu quả thực thi chính sách.

#### ***Thứ tư, ủy thác xuất khẩu***

Theo quy định tại Điều 50 Luật Quản lý ngoại thương: (i) thương nhân được ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu hoặc không phải là hàng hóa tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu; (ii) Đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo giấy phép, điều kiện, bên ủy thác hoặc bên nhận ủy thác phải có giấy phép, đáp ứng điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu trước khi ký hợp đồng ủy thác hoặc nhận ủy thác, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Ủy thác xuất khẩu tạo sự thông thoáng đối với mặt hàng không có giấy phép.

Theo Luật Đầu tư, xuất khẩu gạo là hoạt động kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp đáp ứng quy định tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo có quyền kinh doanh xuất khẩu gạo.

Do vậy, để tránh trường hợp doanh nghiệp không được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo ủy thác nhận từ doanh nghiệp đã có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo để thực hiện xuất khẩu gạo, làm thủ tục xuất khẩu gạo tại cơ quan hải quan, không đảm bảo công tác

quản lý cũng như truy xuất nguồn gốc, đáp ứng yêu cầu về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP cần quy định rõ về ủy thác xuất khẩu gạo trong đó cả thương nhân ủy thác và nhận ủy thác đều phải đáp ứng quyền được kinh doanh xuất khẩu gạo theo quy định.

## **2. Mục tiêu xây dựng chính sách**

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp cùng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Bộ, ngành liên quan, các địa phương, VFA rà soát, đánh giá thực tiễn quá trình 5 năm triển khai thực hiện Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và đã có công văn số 3479/BCT-XNK ngày 22/6/2022 báo cáo Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và Tờ trình số 8508/TTr-BCT ngày 30/12/2022 báo cáo Thủ tướng Chính phủ đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

Các thông tin, dữ liệu thu thập được là cơ sở để Ban soạn thảo, Tổ biên tập dự thảo Nghị định khai thác, sử dụng cho việc đánh giá tình hình, xây dựng các phương án điều chỉnh các quy định của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

Bộ Công Thương đã xác định cụ thể các vấn đề cần xem xét sửa đổi, bổ sung và đã đưa ra 4 nhóm vấn đề quan trọng nhất cần phân tích đánh giá, cụ thể là:

- (1) Chế tài đối với các thương nhân không thực hiện chế độ báo cáo;
- (2) Triển khai các chương trình phát triển hoạt động ngoại thương, xúc tiến thương mại đặc thù đối với gạo và sản phẩm chế biến từ gạo;
- (3) Công tác phối hợp với các bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan liên quan tổ chức điều hành xuất khẩu gạo bảo đảm các nguyên tắc quy định tại Nghị định;
- (4) Ủy thác xuất khẩu;

Nội dung đánh giá tác động của từng chính sách trong dự thảo Nghị định bao gồm: xác định vấn đề cần giải quyết, mục tiêu ban hành chính sách, các giải pháp để thực hiện chính sách; các tác động tích cực, tiêu cực của chính sách; chi phí, lợi ích của các giải pháp; lựa chọn giải pháp và lý do lựa chọn.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CHÍNH SÁCH**

### **1. Chính sách 1: Chế tài đối với các thương nhân không thực hiện chế độ báo cáo**

#### **1.1. Xác định vấn đề cần giải quyết**

- *Thực trạng:*

+ Cơ sở pháp lý: Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu quy định trách nhiệm của thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo.

Khoản 6 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định: *“Thương nhân báo cáo không đúng sự thật hoặc không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Điều này không được hưởng các chính sách ưu tiên quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định này cho đến khi thương nhân chấm dứt, khắc phục hành vi vi phạm”*.

Các chính sách ưu tiên theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP gồm: i) tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, xây dựng, quảng bá hình ảnh, thương hiệu của sản phẩm và doanh nghiệp trong nước và ngoài nước; ii) phân bổ chỉ tiêu thực hiện các hợp đồng xuất khẩu gạo tập trung; iii) tham gia chương trình mua thóc, gạo tạm trữ của nhà nước.

+ Thực tế triển khai: Thực hiện theo quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, thương nhân sẽ gửi Bộ Công Thương 5 báo cáo (4 báo cáo tồn kho vào thứ 5 hàng tuần và 01 báo cáo tình hình xuất khẩu gạo vào ngày 20 hàng tháng). Tuy nhiên, số lượng thương nhân báo cáo định kỳ theo quy định tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đạt dưới 50% tổng số thương nhân được cấp Giấy chứng nhận (năm 2019, số lượng thương nhân báo cáo chỉ khoảng 18%, năm 2020 đạt khoảng 25%, năm 2021 đạt khoảng 45%, năm 2022 đạt 30% và trong 10 tháng năm 2023 số lượng thương nhân báo cáo chỉ đạt 30%). Mặc dù, khoản 6 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP có quy định biện pháp quản lý tuy nhiên, biện pháp này còn tương đối nhẹ, chưa đủ tính răn đe, phòng ngừa vi phạm; đồng thời, Nghị định số 98/2020/NĐ-CP hiện cũng chưa có quy định về chế tài xử phạt đối với các hành vi này. Điều 10 Nghị định số 109/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn cũng chỉ quy định việc xử phạt đối với một số hành vi như: không báo cáo giá mua thóc gạo xuất khẩu; gian lận trong việc khai báo giá xuất khẩu gạo; không báo cáo hoặc báo cáo không đúng lượng hàng hóa tồn kho dự trữ lưu thông của thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; xuất khẩu gạo thấp hơn giá sàn gạo xuất khẩu do cơ quan có thẩm quyền công bố hoặc quy định. Do đó, hiện chưa có đầy đủ chế tài áp dụng đối với các hành vi vi phạm về chế độ báo cáo và các trách nhiệm khác của thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo.

## **1.2. Mục tiêu ban hành chính sách**

- Nâng cao trách nhiệm của thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo trong việc duy trì thực hiện chế độ báo cáo phục vụ công tác điều hành xuất khẩu gạo tránh trường hợp cơ quan quản lý bị động về thông tin số liệu, gây khó khăn trong quá trình điều hành xuất khẩu gạo.

- Đảm bảo hiệu quả thực thi của chính sách.

### **1.3. Các giải pháp để thực hiện chính sách**

*Phương án 1:* Giữ nguyên quy định hiện hành của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

*Phương án 2:* Quy định chế tài đối với thương nhân không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và Thông tư số 30/2018/TT-BCT. Cụ thể, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo đối với thương nhân không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

### **1.4. Đánh giá tác động của giải pháp đối với đối tượng thương nhân và tổ chức, cá nhân có liên quan**

#### **1.4.1. Phương án 1**

- *Tác động tích cực:* Không làm thay đổi quy định hiện hành.

- *Tác động tiêu cực:* Thương nhân không thực hiện chế độ báo cáo, cơ quan quản lý không có thông tin, số liệu phục vụ công tác điều hành xuất khẩu gạo.

- *Tác động về kinh tế:* Không có tác động kinh tế.

- *Tác động về xã hội:* Do chưa có chế tài xử lý đối với thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo không thực hiện chế độ báo cáo dẫn đến nguy cơ thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo lợi dụng không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- *Tác động về giới của chính sách:* Không có tác động về giới.

- *Tác động của Thủ tục hành chính:* Không tạo ra thủ tục hành chính mới cho các thương nhân chịu tác động

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Không đảm bảo mục tiêu điều hành xuất khẩu gạo.

#### **1.4.2. Phương án 2**

- *Tác động tích cực:* Thương nhân có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

- *Tác động tiêu cực:* Phát sinh chi phí nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

- *Tác động về kinh tế:* Giúp cơ quan quản lý có nguồn dữ liệu thông tin kịp thời phục vụ công tác tham mưu điều hành xuất khẩu gạo của các Bộ, ngành; thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo không phát sinh chi phí.

- *Tác động về xã hội:* Phù hợp với kiến nghị của Thanh tra Chính phủ tại văn bản số 2015/KL-TTCT ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Thanh tra Chính

phủ kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật trong công tác quản lý nhà nước về xuất khẩu gạo.

- *Tác động về giới của chính sách:* Không có tác động về giới.

- *Tác động của Thủ tục hành chính:* Phương án này không phát sinh, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính đối với thương nhân.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất so với quy định pháp luật hiện hành.

## **1.5. Kiến nghị lựa chọn giải pháp**

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực và tiêu cực của giải pháp, Bộ Công Thương đề xuất lựa chọn Phương án 2 là phương án tối ưu so với Phương án 1.

**2. Chính sách 2:** Quy định về triển khai chương trình phát triển hoạt động ngoại thương, xúc tiến thương mại đối với gạo và sản phẩm chế biến từ gạo đối với mặt hàng gạo và sản phẩm chế biến từ gạo.

### **2.1. Xác định vấn đề bất cập**

Tại Điều 103, Điều 104 và Điều 105 Luật Quản lý ngoại thương năm 2017 quy định về biện pháp phát triển hoạt động ngoại thương thông qua hình thức: xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu v.v. để phát triển xuất khẩu. Nghị định số 107/2018/NĐ-CP giao Bộ Công Thương xây dựng cơ chế xúc tiến thương mại, phát triển thị trường xuất khẩu gạo theo cơ chế đặc thù. Tuy nhiên, từ khi Nghị định số 107/2018/NĐ-CP có hiệu lực, do một số vướng mắc nên chương trình xúc tiến thương mại đặc thù mặt hàng gạo chưa được triển khai và chưa có cơ chế triển khai thực hiện chương trình xúc tiến thương mại đặc thù mặt hàng gạo.

### **2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Ban hành văn bản quy định chi tiết triển khai các biện pháp phát triển thị trường xuất khẩu gạo, xúc tiến thương mại trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

### **2.3. Các giải pháp để thực hiện chính sách**

*Phương án 1:* Giữ quy định như tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

*Phương án 2:* Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết triển khai các chương trình phát triển hoạt động ngoại thương, xúc tiến thương mại đối với gạo và sản phẩm chế biến từ gạo trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các Bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

### **2.4. Đánh giá tác động và chi phí của các giải pháp chính sách**

#### **2.4.1. Phương án 1**

- *Tác động tích cực:* Không làm phát sinh chi phí nghiên cứu, sửa đổi, bổ

sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

- *Tác động tiêu cực*: Không linh hoạt triển khai các biện pháp phát triển thị trường khi có tín hiệu thị trường đồng thời hạn chế sự tham gia của các thành phần.

- *Tác động về kinh tế*: Không thay đổi so với quy định hiện hành.

- *Tác động về xã hội*: Thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo không tham gia các chương trình phát triển hoạt động ngoại thương, xúc tiến thương mại đặc thù đối với gạo và sản phẩm chế biến từ gạo

- *Tác động về giới của chính sách*: Không có tác động về giới.

- *Tác động của Thủ tục hành chính*: Phương án này không phát sinh, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính đối với thương nhân.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật*: Không thay đổi so với quy định hiện hành.

#### **2.4.2. Phương án 2**

- *Tác động tích cực*: Đảm bảo xây dựng cơ sở pháp lý để triển khai các biện pháp phát triển hoạt động ngoại thương, xây dựng cơ chế linh hoạt triển khai các chương trình và với sự tham gia của các thành phần.

- *Tác động tiêu cực*: Phát sinh chi phí nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

- *Tác động về kinh tế*: Không thay đổi so với quy định hiện hành.

- *Tác động về xã hội*: Tạo cơ hội cho cơ quan, tổ chức, thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo được tham gia vào chương trình phát triển hoạt động ngoại thương, xúc tiến thương mại đối với gạo và sản phẩm chế biến từ gạo.

- *Tác động về giới của chính sách*: Không có tác động về giới.

- *Tác động của Thủ tục hành chính*: Phương án này không phát sinh, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính đối với thương nhân.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật*: Thay đổi so với quy định hiện hành.

### **2.5. Kiến nghị lựa chọn giải pháp**

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực và tiêu cực của giải pháp, Bộ Công Thương đề xuất lựa chọn Phương án 2 là phương án tối ưu so với Phương án 1.

**3. Chính sách 3:** Công tác phối hợp giữa Bộ, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cơ quan liên quan về điều hành xuất khẩu gạo

#### **3.1. Xác định vấn đề bất cập**

Sau khi Nghị định số 107/2018/NĐ-CP có hiệu lực, các Bộ, ngành liên quan, địa phương đã phối hợp triển khai thực hiện trách nhiệm được giao. Tuy

nhiên, trong một số trường hợp cấp bách như giãn tiến độ xuất khẩu gạo năm 2020, tại thời điểm đột xuất sự phối hợp giữa các Bộ, ngành liên quan, địa phương chưa thực sự tốt.

### **3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Bộ, ngành liên quan, địa phương trong điều hành xuất khẩu gạo.

### **4.3. Các giải pháp để thực hiện chính sách**

*Phương án 1:* Giữ nguyên nội dung này tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP

*Phương án 2:* Bổ sung cơ chế về sự phối hợp giữa Bộ, ngành, địa phương liên quan.

### **3.4. Đánh giá tác động và chi phí của các giải pháp chính sách**

#### **3.4.1. Phương án 1:**

- *Tác động tích cực:* Không làm phát sinh chi phí nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

- *Tác động tiêu cực:* Cơ chế phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương để giải quyết các vấn đề chưa thực sự tốt trong trường hợp cấp bách như giãn tiến độ xuất khẩu gạo năm 2020.

- *Tác động về kinh tế:* Không thay đổi so với quy định hiện hành, không ảnh hưởng về kinh tế đối với thương nhân.

- *Tác động về xã hội:* Không thay đổi so với quy định hiện hành.

- *Tác động về giới của chính sách:* Phương án này không phát sinh, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính đối với thương nhân.

- *Tác động của Thủ tục hành chính:* Không thay đổi so với quy định hiện hành.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Không thay đổi so với quy định hiện hành.

#### **3.4.2. Phương án 2:**

- *Tác động tích cực:* Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Bộ, ngành, địa phương đảm bảo hiệu quả thực thi chính sách.

- *Tác động tiêu cực:* Phát sinh chi phí nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

- *Tác động về kinh tế:* Không phát sinh chi phí cho người dân, thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo.

- *Tác động về xã hội:* Tăng sự phối hợp giữa Bộ, ngành, địa phương trong điều hành xuất khẩu gạo.

- *Tác động về giới của chính sách:* Không có tác động về giới.
- *Tác động của Thủ tục hành chính:* Phương án này không phát sinh, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính đối với thương nhân.
- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành.

### **3.5. Kiến nghị lựa chọn giải pháp**

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực và tiêu cực của giải pháp, Bộ Công Thương đề xuất lựa chọn Phương án 2 là phương án tối ưu so với Phương án 1.

## **4. Chính sách 4: Quy định về ủy thác xuất khẩu**

### **4.1. Xác định vấn đề bất cập**

Ủy thác xuất khẩu gạo chưa được quy định tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, thương nhân có thể tận dụng kẽ hở này để thực hiện xuất khẩu gạo.

### **4.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề**

Quy định cụ thể về ủy thác xuất khẩu gạo, đảm bảo hiệu quả thực thi của chính sách.

### **4.3. Các giải pháp để thực hiện chính sách**

*Phương án 1:* Giữ nguyên quy định hiện hành về ủy thác xuất khẩu tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

*Phương án 2:* Bổ sung quy định về ủy thác xuất khẩu để đảm bảo tính công bằng cho các thương nhân

### **4.4. Đánh giá tác động và chi phí của các giải pháp chính sách**

#### **4.4.1. Phương án 1:**

- *Tác động tích cực:* Không làm phát sinh chi phí nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

- *Tác động tiêu cực:* Thương nhân không được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo tận dụng kẽ hở pháp luật để xuất khẩu gạo.

- *Tác động về kinh tế:* Không phát sinh về kinh tế đối với thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo.

- *Tác động về xã hội:* Không thay đổi so với quy định hiện hành.

- *Tác động về giới của chính sách:* Không có tác động về giới.

- *Tác động của Thủ tục hành chính:* Phương án này không phát sinh, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính đối với thương nhân.



- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Không thay đổi so với quy định hiện hành.

#### **4.4.2. Phương án 2:**

- *Tác động tích cực:* Bổ sung cơ sở pháp lý ủy thác xuất khẩu gạo, bảo đảm hiệu quả thực thi của văn bản quy phạm pháp luật và tạo sự công bằng đối với các thương nhân trong xuất khẩu gạo

- *Tác động tiêu cực:* Phát sinh chi phí nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.

- *Tác động về kinh tế:* Cũng như phương án trên, phương án này Không phát sinh về kinh tế đối với thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo.

- *Tác động về xã hội:* Đảm bảo hiệu quả thực thi của chính sách.

- *Tác động về giới của chính sách:* Không có tác động về giới.

- *Tác động của Thủ tục hành chính:* Phương án này không phát sinh, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính đối với thương nhân.

- *Tác động đối với hệ thống pháp luật:* Thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành.

#### **4.5. Kiến nghị lựa chọn giải pháp**

Qua phân tích đánh giá các tác động của chính sách, mặt tích cực và tiêu cực của giải pháp, Bộ Công Thương đề xuất lựa chọn Phương án 2 là phương án tối ưu so với Phương án 1.

### **III. Ý KIẾN THAM VẤN**

Quá trình xây dựng dự thảo Báo cáo đánh giá tác động đối với Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương đã tham khảo ý kiến của một số chuyên gia, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ, Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương để tổ chức lấy ý kiến rộng rãi; đồng thời lấy ý kiến bằng văn bản đối với các cơ quan, tổ chức có liên quan theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn luật.

Trên cơ sở tổng hợp các ý kiến góp ý của các cơ quan, tổ chức có liên quan và các chuyên gia, Bộ Công Thương đã nghiên cứu, tiếp thu và giải trình đầy đủ ý kiến góp ý, hoàn thiện dự thảo Báo cáo đánh giá tác động của chính sách.

### **IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ**

1. Cơ quan giám sát: Quốc hội, Ủy ban thường vụ quốc hội; Hội đồng dân tộc; Ủy ban của Quốc hội; đại biểu Quốc hội.

2. Cơ quan chịu trách nhiệm tổ chức thi hành chính sách: Chính phủ, Bộ Công Thương, các Bộ, ngành có liên quan.

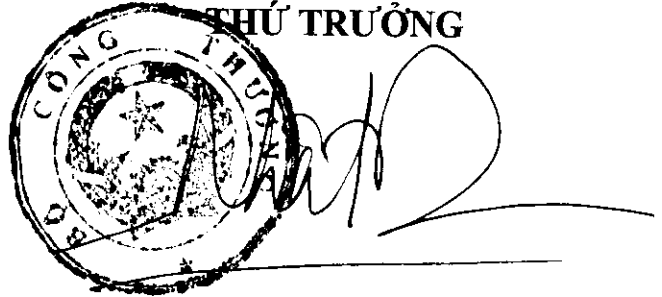
Trên đây là Báo cáo đánh giá tác động của việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo, Bộ Công Thương kính báo cáo Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các PTTgCP (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, XNK (2).

**KT. BỘ TRƯỞNG**

**THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Sinh Nhật Tân**



THƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN TỔNG HỢP, GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý**

**CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VÀ ĐỘI TỰ ÖNG CHỰ SỰ TÁC ĐỘNG TRỰC TIẾP CỦA NGHỊ ĐỊNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA NGHỊ ĐỊNH SỐ 107/2018/NĐ-CP NGÀY 15 THÁNG 8 NĂM 2018 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ KINH DOANH XUẤT KHẨU GẠO**

*(Kèm theo Tờ trình số 9234 /TTr-BCT ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương)*

Đến thời điểm báo cáo, Bộ Công Thương đã nhận được ý kiến của 7/7 Bộ, ngành (ngày 01 tháng 12 năm 2023, Bộ Công Thương nhận được ý kiến góp ý của Bộ Tư pháp); 34/63 ý kiến của địa phương, ý kiến góp ý của Hiệp hội Lương thực Việt Nam (VFA), Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và Công ty TNHH Lương thực Phương Đông. Qua tổng hợp ý kiến, Bộ Công Thương nhận thấy đa số các Bộ, ngành, địa phương không có ý kiến phản đối với hồ sơ dự thảo 4 Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo. Bộ Công Thương đã tiếp thu ý kiến đối với các vấn đề liên quan đến trình bày văn bản, lỗi chính tả, kỹ thuật lập pháp. Bên cạnh đó, Bộ Công Thương xin báo cáo, giải trình tiếp thu ý kiến đối với các nhóm vấn đề như sau:

STT	Điều, Điểm, Khoản	Đơn vị tham gia ý kiến	Nội dung góp ý	Nội dung giải trình, tiếp thu ý kiến
<b>I. Nội dung chính của Nghị định</b>				
<b>1. Điều 1</b>				
	Khoản 1	Sở Công Thương	Đề nghị sửa thành: “Việc/hoạt động ủy thác và nhận ủy thác	Bộ Công Thương xin phép giữ nguyên nội dung về ủy thác, nhận ủy thác như

			giữa các thương nhân có Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo”	một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP do nội dung này đã tiếp thu ý kiến của các cơ quan và chỉnh sửa câu chữ tại dự thảo 3 về hoạt động ủy thác xuất khẩu.
			Bổ sung điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo so với Nghị định số 107/2018/NĐ-CP theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2023 về việc đảm bảo vững chắc an ninh lương thực quốc gia và thúc đẩy sản xuất, xuất khẩu bền vững trong giai đoạn hiện nay, tuy nhiên, nội dung quy định vẫn còn chung chung, chưa cụ thể. Đề nghị cụ thể hoá quy định đối với hợp đồng liên kết sản xuất, vùng nguyên liệu; nội dung này còn liên quan tới sửa đổi tại khoản 6 Điều 1 dự thảo Nghị định về phươgng thức xây dựng vùng nguyên liệu	Bộ Công Thương đã tổng hợp ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP do đây là nội dung không nằm trong Tờ trình số 8508/TTr-BCT ngày 30/12/2022 của Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ.
	Khoản 2	Bộ Kế hoạch và Đầu tư		
		Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang	Đề nghị sửa thành: “c) Có hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ nguyên liệu hoặc xây dựng vùng	Đối với đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung liên kết sản xuất vào điều kiện kinh doanh

			<p>nguyên liệu” để tránh hiệu theo ý sản xuất, tiêu thụ vùng nguyên liệu</p>	<p>xuất khẩu gạo, Bộ Công Thương đã đưa vào dự thảo 4 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và có văn bản số 6592/BCT-XNK ngày 25 tháng 9 năm 2023 gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan.</p> <p>Do nội dung này không trong nội dung Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8505/BCT-XNK đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương nhận được nhiều ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, do vậy, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan và Công ty TNHH Lương thực Phương Đông vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP xem xét, quyết định.</p>
	Khoản 3	Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang	<p>1. Đề nghị bỏ từ “Trường hợp” và chỉnh sửa thành: “Thương nhân không thực hiện trách</p>	<p>1. Bộ Công Thương xin phép giữ nguyên nội dung này tại dự thảo Nghị định do từ “trường hợp” để thể hiện</p>

			<p>nhệm theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3 Điều 24 Nghị định này trong thời gian 45 ngày mà đã được Bộ Công Thương có văn bản đơn đốc nhắc nhở”.</p> <p>2. Đề nghị không bổ sung điểm 1 vì đã có quy định thương nhân phải báo cáo thay đổi (tại khoản 1 Điều 24) và thuộc trường hợp thu hồi theo điểm h) ... không báo cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 24</p>	<p>tính cá biệt một nội dung cụ thể.</p> <p>2. Bộ Công Thương xin phép giữ nguyên nội dung này tại dự thảo Nghị định, lý do: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo (Giấy chứng nhận) bao gồm các nội dung về: kho chứa, cơ sở xay, xát, thông tin về thương nhân được cấp Giấy chứng nhận. Một số thương nhân sau khi được cấp Giấy chứng nhận đã có sự thay đổi về địa chỉ trụ sở chính, điều chỉnh người đại diện theo pháp luật của Công ty ... nhưng không gửi văn bản điều chỉnh lại Giấy chứng nhận gây khó khăn cho cơ quan quản lý trong công tác quản lý thương nhân của địa phương và Bộ Công Thương.</p>
		<p>Sở Công Thương tỉnh Phú Yên</p>	<p>Đề nghị làm rõ nội dung “văn bản đơn đốc thương nhân” và văn bản về nội dung gì vì đây là cơ sở đề ban hành quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo</p>	<p>Bộ Công Thương xin giải trình như sau:</p> <p>Theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định trách nhiệm của thương nhân báo cáo về: 1) báo cáo ngay bằng văn bản với Bộ Công Thương, Sở Công Thương cấp tỉnh nơi thương nhân có kho chứa, cơ sở xay, xát, chế biến thóc, gạo đã kê khai để</p>

			<p>được cấp Giấy chứng nhận khi không đáp ứng được các điều kiện kinh doanh hoặc khi có thay đổi về kho chứa, cơ sở xay, xát, chế biến thóc, gạo để đáp ứng điều kiện kinh doanh tại Điều 4 Nghị định; ii) định kỳ ngày 20 hàng tháng báo cáo tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng xuất khẩu gạo trong kỳ báo cáo; iii) định kỳ thứ 5 hàng tuần báo cáo Bộ Công Thương về lượng thóc, gạo thực tế tồn kho của thương nhân theo từng chủng loại cụ thể. Tuy nhiên, qua quá trình theo dõi, thương nhân thực hiện không nghiêm túc/không thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.</p> <p>Văn bản đơn đốc thương nhân ở đây là văn bản hành chính của Bộ Công Thương gửi các thương nhân đề nghị thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và đề cập chỉnh, nhắc nhở thương nhân thực hiện nghiêm chế độ báo cáo theo quy định trước khi Bộ Công Thương xem xét biện pháp cụ thể như thu hồi Giấy chứng nhận cửa thương nhận. Đây là khoảng thời gian cần thiết để thương nhân thực hiện trách nhiệm của mình</p>
--	--	--	--

			<p>Hiện nay Thủ tướng Chính phủ đã ban hành một số chính sách phát triển mặt hàng như Quyết định số 583/QĐ-TTg ngày 26/5/2023 phê duyệt Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam đến năm 2030, Quyết định số 706/QĐ-TTg ngày 21/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển thương hiệu gạo Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030... Do đó, đối với những vướng mắc trong hoạt động xuất khẩu gạo, đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu xem xét bổ sung tháo gỡ khó khăn từ các chính sách đã được ban hành thay vì đề xuất xây dựng 01 chính sách mới. Trường hợp cần thiết phải ban hành, đề nghị Bộ Công Thương phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu đề</p>	<p>và là cơ sở đánh giá sự phối hợp của thương nhân, thể hiện vai trò quản lý của Bộ Công Thương đối với các thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo.</p>
	Khoản 4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư		<p>Trong quá trình xây dựng Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo đến năm 2030, các Bộ, ngành liên quan đã phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương để xây dựng Chiến lược phù hợp với tình hình thực tế và đảm bảo hiệu quả thực thi. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương nhận được nhiều ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương, Bộ Công Thương đã tiếp thu và đối với những ý kiến khác Bộ Công Thương đã có những giải trình ý kiến.</p>





			hiện” thành “đề phối hợp quản lý”	định.
	Khoản 6	Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang	Đề nghị sửa thành “Khoản 1 Điều 16” và bỏ cụm từ “sau đây gọi chung là vùng nguyên liệu”	Bộ Công Thương nhất trí tiếp thu ý kiến của Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định.
	Khoản 7	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị bổ sung Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận báo cáo của Tổng cục Hải quan	Bộ Công Thương xin phép không tiếp thu đề đảm bảo thống nhất một cơ quan đầu mối trách nhiệm được phân giao trong công tác điều hành xuất khẩu gạo. Trên cơ sở số liệu của Tổng cục Hải quan cung cấp, Bộ Công Thương đã tổng hợp, báo cáo Chính phủ và sao gửi các Bộ, ngành, địa phương.
		Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Đổi với nội dung “tượng gạo xuất khẩu tăng đột biến gây thiệt hại”, đề nghị chi rõ điều khoản quy định nội dung này tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành và đang có hiệu lực.	Bộ Công Thương xin tiếp thu và đã chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ quản lý của các cơ quan đơn vị.
		Bộ Tài chính	Đề nghị bỏ nội dung: “Trường hợp khi xuất hiện lượng gạo xuất khẩu tăng đột biến gây thiệt hại hoặc đe dọa gây ảnh hưởng đến	Bộ Công Thương xin tiếp thu và đã chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để phù hợp với

			<p>cần đối cung cầu thóc, gạo nội địa, Tổng cục Hải quan có trách nhiệm báo cáo chi tiết Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan và đề xuất biện pháp quản lý phù hợp" như tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP vì Tổng cục Hải quan không có cơ sở để xác định lượng tăng đột biến và gây thiệt hại hoặc đe dọa gây ảnh hưởng đến cân đối cung cầu thóc, gạo nội địa.</p>	<p>chức năng, nhiệm vụ quản lý của các cơ quan đơn vị.</p>
	Khoản 9	Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang	<p>Đề nghị không sửa khoản này vì việc ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ là thực hiện chung cho cả ngành (không riêng cho thương nhân xuất khẩu gạo), đồng thời Bộ không xây dựng chính sách triển khai xây dựng vùng nguyên liệu</p>	<p>Bộ Công Thương xin phép giữ nguyên nội dung này tại dự thảo Nghị định. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Nghị định số 105/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 2022, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan của Chính phủ thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các ngành, lĩnh vực: nông nghiệp, lâm nghiệp, diêm nghiệp, thủy sản, thủy lợi, phòng chống thiên tai, phát triển nông thôn; quản lý nhà nước đối với các dịch vụ</p>

				<p>công trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và bổ sung một số ý kiến như sau:</p> <p>- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 quy định: “Thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng là thực phẩm được bổ sung vitamin, chất khoáng, chất vi lượng nhằm phòng ngừa, khắc phục, sự thiếu hụt các chất đó đối với sức khỏe cộng đồng hay nhóm đối tượng cụ thể trong cộng đồng”. Khoản 1 Điều 42 Luật An toàn thực phẩm về chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu quy định: “Cơ quan nhà nước có thẩm quyền của Việt Nam cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do, chứng nhận y tế, chứng nhận nguồn gốc, xuất xứ hoặc giấy chứng nhận khác có liên quan đối với thực phẩm xuất khẩu trong trường hợp có yêu cầu của nhà nhập khẩu”.</p> <p>- Đối với Danh mục vi chất dinh dưỡng sử dụng trong thực phẩm: Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 44/2015/TT-</p>
	Khoản 10	<p>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</p>	<p>Đề nghị bỏ khoản này, giữ nguyên khoản 3 Điều 22 và khoản 1 Điều 27 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP vì Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn không quản lý gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng (Phụ lục III Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và các vi chất bổ sung vào thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế (quy định tại mục 3, Phụ lục II Nghị định số 15/2018/NĐ-CP</p>	

				<p>BYT ngày 30/11/2015 ban hành Danh mục vi chất dinh dưỡng sử dụng trong thực phẩm.</p> <p>- Xuất khẩu gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng chiếm tỷ trọng rất nhỏ chưa đến 1% tổng kim ngạch xuất khẩu và thương nhân xuất khẩu chủng loại gạo này đều là thương nhân đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo.</p> <p>Bộ Công Thương tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả triển khai nội dung này.</p>
	Khoản 11	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	<p>Đề nghị Bộ Công Thương bỏ cụm từ “Ngân hàng Nhà nước” tại dự thảo 4 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP. Ngân hàng Nhà nước đã ban hành các văn bản chỉ đạo các tổ chức tín dụng chủ động cân đối vốn để cho vay kịp thời các nhu cầu vốn của thương nhân kinh doanh, đầu tư, chế biến lúa, gạo, người sản xuất lúa, Ngân hàng nhà nước không ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi</p>	<p>Bộ Công Thương nhất trí tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị định.</p>

			hành Nghị định do Nghị định số 107/2018/NĐ-CP không có nội dung cần Ngân hàng Nhà nước phải ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành. Nếu dự thảo vẫn đề cụm từ “Ngân hàng Nhà nước” tại khoản 11 Điều 1 dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP sẽ gây vướng mắc trong áp dụng khi được ban hành.	
	Khoản 12	Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang	Đề nghị không sửa đổi khoản này vì toàn bộ khoản 6 Điều 22 của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP là quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đối với nội dung này, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, Bộ Công Thương đã chỉnh sửa dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
		Sở Công Thương tỉnh Sóc Trăng	Đề nghị điều chỉnh thành: “d) Trong thời hạn 45 ngày, chỉ đạo Sở Công Thương và các cơ quan liên quan của tỉnh/thành phố tổ chức hậu kiểm kho chứa cơ sở xay, xát, chế biến thóc gạo để đáp ứng điều kiện kinh doanh	Đối với nội dung này, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, Bộ Công Thương đã chỉnh sửa dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với trách nhiệm của Ủy ban nhân dân

			<p>xuất khẩu gạo trên địa bàn theo quy định tại Khoản 2 Điều 5 Nghị định này”</p>	<p>cấp tỉnh</p>
			<p>Đề nghị chỉnh sửa thành: “d) Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo cho thương nhân, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/thành phố nơi thương nhân có kho chứa thóc, gạo chỉ đạo Sở Công Thương chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức hậu kiểm kho chứa, cơ sở xay, xát, chế biến thóc, gạo để đáp ứng điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo trên địa bàn theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định này”</p>	<p>Đối với nội dung này, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, Bộ Công Thương đã chỉnh sửa dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p>
		Sở Công Thương tỉnh Đồng Tháp		
	Khoản 13	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	<p>(i) Đối với báo cáo định kỳ, đề nghị nghiên cứu bỏ Hiệp hội Lương thực Việt Nam ra khỏi danh sách thương nhân cần phải gửi báo cáo.</p> <p>(ii) Ngoài ra, đề nghị quy định cụ thể hình thức báo cáo (vấn</p>	<p>Bộ Công Thương xin phép không tiếp thu và xin giải trình như sau:</p> <p>(i) Tại mẫu số 002 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 107/2018/NĐ-CP về Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, nơi nhận có gửi cho Hiệp hội Lương thực Việt</p>

		<p>bản giấy hoặc văn bản điện tử), nội dung báo cáo để phù hợp với yêu cầu, tần suất, thời gian đảm bảo tính cập nhật và không gây khó khăn cho hoạt động của doanh nghiệp; bên cạnh đó xem xét, bổ sung yêu cầu đối với báo cáo đột xuất (trong trường hợp cần thiết phục vụ công tác quản lý).</p> <p>(iii) Đối với quy định xử phạt, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, đề nghị nghiên cứu, xem xét quy định hình thức xử phạt theo mức độ vi phạm thay vì thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo.</p>	<p>Nam. Mật khác, khoản 6 Điều 23 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định trách nhiệm của Hiệp hội Lương thực Việt Nam trong phối hợp kiểm tra, phát hiện vi phạm trong lĩnh vực kinh doanh xuất khẩu gạo, hướng dẫn thực hiện dự trữ lưu thông, bình ôn thị trường v.v. Một số thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo là hội viên của Hiệp hội Lương thực Việt Nam.</p> <p>Hiệp hội Lương thực Việt Nam là tổ chức được thành lập với chức năng, nhiệm vụ kết nối và hỗ trợ hội viên của Hiệp hội và thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo đề xuất các biện pháp với cơ quan quản lý Nhà nước nhằm mục tiêu thúc đẩy xuất khẩu gạo.</p> <p>(ii) Đối với nội dung về báo cáo của thương nhân: Tại Phần III Thông tư số 30/2018/TT-BCT ngày 01/10/2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2023 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo đã quy định về chế độ báo cáo của thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo đã quy định về hình thức báo cáo, nội</p>
--	--	---	--



			<p>đung báo cáo.</p> <p>(iii) Đối với quy định thu hồi Giấy chứng nhận đối với thương nhân vi phạm: Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định, thương nhân thực hiện báo cáo định kỳ hàng quý, hàng năm về tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng xuất khẩu gạo, tình hình thực tế tồn kho của thương nhân. Tuy nhiên, số lượng thương nhân báo cáo định kỳ theo quy định tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đạt dưới 50% tổng số thương nhân được cấp Giấy chứng nhận (năm 2019, số lượng thương nhân báo cáo chỉ khoảng 18%, năm 2020 đạt khoảng 25%, năm 2021 đạt khoảng 45%, năm 2022 đạt 30% và trong 8 tháng đầu năm 2023 số lượng thương nhân báo cáo chỉ đạt 40%) mặc dù Bộ Công Thương đã nhiều lần có văn bản đôn đốc nhắc nhở thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo thực hiện chế độ báo cáo theo quy định. Do đó, cơ quan quản lý thiếu thông tin, số liệu cần thiết phục vụ công tác điều hành xuất khẩu gạo. Vì vậy, cần có chế tài mang tính</p>
--	--	--	--

			<p>Đề nghị không sửa đổi do nội dung giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện điểm e sẽ có trùng nội dung quy định tại điều e, do vậy, quy định luôn thời hạn thực hiện vào điều e, không phải sửa đổi khoản 1 Điều 27 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP. Bên cạnh đó, đề nghị sửa cụm từ “từ ngày Nghị định này có hiệu lực” thành “từ ngày Nghị định sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực”.</p>	<p>răn đe để áp dụng đối với các hành vi vi phạm về chế độ báo cáo của các thương nhân. Việc quy định chế tài đối với thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo để đảm bảo hiệu quả thực thi của văn bản quy phạm pháp luật nâng cao trách nhiệm của thương nhân theo quy định của Nghị định</p>
	Khoản 14	Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang	<p>Không nhất thiết phải sửa (bỏ) việc giao trách nhiệm cho Bộ Y tế vì Bộ Y tế vẫn có trách nhiệm phối hợp trong việc thực hiện Nghị định này</p>	<p>Bộ Công Thương đã tổng hợp ý kiến của Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang và chỉnh sửa phù hợp đảm bảo trách nhiệm được giao của các Bộ, ngành trong điều hành xuất khẩu gạo</p>

2	Điều 2	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đề nghị bỏ 01 từ “quy” và từ “như sau”	
<b>II. Một số nội dung khác</b>				
		Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	<p>1. Đề nghị bỏ sung nội dung quy định về nhân ủy thác xuất khẩu đối với kinh doanh xuất khẩu gạo, tạo sự công bằng đối với tất cả các thương nhân hoạt động trong lĩnh vực này.</p> <p>2. Đề nghị bỏ sung nội dung quy định đối với việc nhập khẩu gạo tại dự thảo Nghị định này nêu như Bộ Công Thương không xây dựng Nghị định về quản lý hoạt động nhập khẩu gạo.</p> <p>3. Đề nghị sửa khoản 1 Điều 4 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP như sau: “1. Thương nhân được thành lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật được kinh doanh xuất khẩu gạo khi có ít nhất 01 kho chuyên dùng để chứa thóc, gạo và 01 cơ</p>	<p>1. Nội dung nhân ủy thác, nhân ủy về xuất khẩu gạo đã được bỏ sung tại dự thảo Nghị định.</p> <p>2. Bộ Công Thương xin phép không tiếp thu với lý do: đối với các quy định pháp luật về quản lý nhập khẩu, Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017 và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương, doanh nghiệp được quyền nhập khẩu gạo khi đáp ứng quy định về nhập khẩu: hải quan, an toàn thực phẩm v.v. Trình tự, thủ tục nhập khẩu thực hiện theo quy định pháp luật đối với nhập khẩu hàng hóa. Luật Quản lý ngoại thương quy định về biện pháp quản lý đối với hành hoá nhập khẩu gồm biện pháp hành</p>
1.				

			<p><i>sở chế biến thóc, gạo đáp ứng điều kiện đối với cơ sở sản xuất, sơ chế, chế biến thực phẩm theo quy định của pháp luật”.</i></p>	<p>chính (bao gồm: biện pháp cấm xuất khẩu, cấm nhập khẩu, tạm ngừng xuất khẩu, tạm ngừng nhập khẩu, biện pháp hạn chế nhập khẩu, biện pháp chi định thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu, biện pháp quản lý theo giấy phép, theo điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu v.v. và thẩm quyền áp dụng biện pháp hành chính do Bộ trưởng Bộ Công Thương quyết định) và biện pháp quản lý khác (bao gồm: biện pháp kỹ thuật, kiểm dịch, biện pháp phòng vệ thương mại v.v. trong đó, pháp luật về an toàn thực phẩm, pháp luật bảo vệ và kiểm dịch thực vật đã có các biện pháp quản lý đối với mặt hàng gạo nhập khẩu).</p> <p>Căn cứ quy định pháp luật và trên cơ sở tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cũng như ý kiến của cơ quan báo chí, tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP Bộ Công Thương kiến nghị chưa bổ sung nội dung về quản lý nhập khẩu gạo. Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng Bộ Công Thương sẽ báo cáo Thủ tướng</p>
--	--	--	--	--

				<p>Chính phủ cần nhắc áp dụng các biện pháp phù hợp quản lý nhập khẩu.</p> <p>3. Bộ Công Thương ghi nhận, tiếp thu ý kiến của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về sửa đổi điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo. Do nội dung này không trong nội dung Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8505/BCT-XXNK đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, do vậy, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến của các Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP xem xét, quyết định.</p>
2		Bộ Ngoại giao	<p>1. Việc sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP là cần thiết để hoàn thiện khung pháp lý cũng như định hướng quản lý của Chính phủ, qua đó góp phần tháo gỡ khó khăn và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu gạo, đồng thời đảm bảo an ninh lương thực.</p>	<p>1. Thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại văn bản số 8559/VPPCP-KTTH ngày 01 tháng 11 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Công Thương khẩn trương xây dựng, hoàn thiện báo cáo Thủ tướng Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP theo</p>

			<p>2. Về hoạt động xúc tiến thương mại đối với mặt hàng gạo, trong đó có đề xuất chính sách đặc thù, cần quan tâm, phát huy hơn nữa vai trò của các Cơ quan đại diện của Việt Nam tại nước ngoài. Đồng thời, có chính sách, biện pháp khuyến khích các doanh nghiệp Việt Nam tận dụng tối đa hạn ngạch mà các đối tác dành cho gạo Việt Nam, nhất là thông qua các Hiệp định thương mại tự do với các đối tác châu Âu</p>	<p>đúng quy trình, thủ tục quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng, không để tiếp tục chậm trễ.</p> <p>2. Đối với nội dung về xúc tiến thương mại gạo như đề xuất của Bộ Ngoại giao về việc có chính sách, biện pháp khuyến khích các doanh nghiệp đã được nêu tại dự thảo Nghị định.</p>
3		Bộ Tài chính	<p>Đề nghị bãi bỏ Điều 14 Nghị định số 107/2018/ND-CP và các nội dung liên quan tới quy định về xác định, công bố giá thóc định hướng vì Luật Giá không quy định về hình thức giá định hướng do Nhà nước công bố. Nội dung bình ổn giá đã được quy định cụ thể tại Luật Giá và các văn bản hướng dẫn Luật Giá. Trường hợp giữ chính sách về xác định, công bố giá thóc định hướng đề nghị Bộ Công Thương cần có sự đánh giá kỹ hơn về</p>	<p>Bộ Công Thương ghi nhận, tiếp thu ý kiến của Bộ Tài chính về xác định, công bố giá thóc định hướng. Do nội dung này không trong nội dung Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8505/BCT-XNK đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/ND-CP, do vậy, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến của các Bộ Tài chính vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số</p>

			<p>chính sách này trong thực tiễn triển khai thời gian qua đã góp phần bình ổn giá mặt hàng thóc, gạo như thế nào và có phù hợp với quy định của pháp luật về bình ổn giá và chức năng nhiệm vụ của các Bộ, ngành và chủ trương tăng cường phân công, phân cấp của Đảng, Chính phủ hiện nay. Việc hướng dẫn điều tra xác định chi phí sản xuất thóc và công bố giá thành thóc thuộc trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.</p>	107/2018/NĐ-CP xem xét, quyết định.
		<p>Bộ Tài chính</p>	<p>Đề nghị loại trừ thóc để làm giống ra khỏi phạm vi điều chỉnh</p>	<p>Khoản 1 Điều 28 Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 quy định: <i>Giống cây trồng đã được cấp quyết định lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc danh mục nguồn gen giống cây trồng cấm xuất khẩu được xuất khẩu và thực hiện theo quy định của pháp luật về thương mại, quản lý ngoại thương.</i></p> <p>Khoản 2 Điều 28 Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 quy định: <i>Giống cây trồng và hạt lai của giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận</i></p>

			<p>lưu hành hoặc tự công bố lưu hành và không thuộc Danh mục nguồn gen giống cây trồng cấp xuất khẩu chỉ được xuất khẩu phục vụ nghiên cứu, khảo nghiệm, quảng cáo, triển lãm, trao đổi quốc tế không vì mục đích thương mại và phải được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cho phép. Như vậy, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cấp phép xuất khẩu giống cây trồng đối với phạm vi nêu trên, quản lý và cấp phép xuất khẩu giống cây trồng chưa được cấp quyết định công nhận lưu hàng hoặc tự công bố lưu hành theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt.</p> <p>Theo quy định của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14, xuất khẩu gạo là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp đáp ứng điều kiện kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo được quyền kinh doanh xuất khẩu gạo theo quy định.</p>
--	--	--	--





		<p>đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 104 Luật Quản lý Ngoại thương năm 2018.</p>	<p>TTg ngày 26 tháng 5 năm 2023. Tại Quyết định số 583/QĐ-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Công Thương thực hiện các giải pháp về hỗ trợ xuất khẩu, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường góp phần quan trọng thúc đẩy phát triển sản xuất, xuất khẩu gạo bền vững, nâng cao vị thế của hạt gạo Việt Nam trên thị trường thế giới. Để triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 583/QĐ-TTg, rất cần có cơ chế, chính sách để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chiến lược.</p> <p>Đề phù hợp Chiến lược phát triển thị trường xuất khẩu gạo của Việt Nam, Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 05 tháng 8 năm 2023, Công điện số 610/CD-TTg ngày 03 tháng 7 năm 2023, tiếp thu ý kiến của Bộ Tư pháp, Bộ Công Thương đã chính sửa nội dung này trong dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP như sau:</p> <p><i>“Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình phát triển hoạt động ngoại thương đối với gạo và sản</i></p>
--	--	--	---

				<p><i>phẩm chế biến từ gạo để nâng cao giá trị, chất lượng và thương hiệu gạo Việt Nam</i>”.</p> <p>Các chương trình, chỉ đạo về điều hành xuất khẩu do Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định do vậy, đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành chương trình phát triển hoạt động ngoại thương đối với gạo và sản phẩm chế biến từ gạo là phù hợp với thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ.</p>
5.		<p>Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang</p>	<p>1. Từ việc bổ sung khoản 1 Điều 4 nội dung “c) Có hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ hoặc xây dựng vùng nguyên liệu” vào điều kiện bắt buộc để được cấp Giấy chứng nhận đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung này trong điều e khoản 1 Điều 8 về thu hồi Giấy chứng nhận và vào khoản 1 Điều 24.</p> <p>2. Đề nghị bổ sung quy định về hậu kiểm liên kết sản xuất, tiêu thụ nguyên liệu hoặc xây dựng vùng nguyên liệu để đáp ứng điều kiện kinh doanh xuất khẩu</p>	<p>1. Đối với đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung liên kết sản xuất vào điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, Bộ Công Thương đã đưa vào dự thảo 4 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và có văn bản số 6592/BCT-XNK ngày 25 tháng 9 năm 2023 gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan.</p> <p>Do nội dung này không trong nội dung Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8505/BCT-XNK đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số</p>

		<p>gạo.</p> <p>3. Đề nghị bổ sung khoản 1 Điều 22 về quy định trách nhiệm của Bộ Công Thương trong việc thông tin các thương nhân được cấp, cấp lại, điều chỉnh Giấy chứng nhận đến Sở Công Thương các tỉnh, thành phố nơi thương nhân đăng ký kho chứa, cơ sở xay xát, chế biến thóc gạo để phối hợp thực hiện hậu kiểm điều kiện kinh doanh</p>	<p>107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương nhận được nhiều ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, do vậy, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan và Công ty TNHH Lương thực Phương Đông vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP xem xét, quyết định.</p> <p>2. Đối với đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung liên kết sản xuất vào điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, Bộ Công Thương đã đưa vào dự thảo 4 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và có văn bản số 6592/BCT-XNK ngày 25 tháng 9 năm 2023 gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan.</p> <p>Do nội dung này không trong nội dung Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8505/BCT-XNK đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương</p>
--	--	---	--

			<p>nhận được nhiều ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, do vậy, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan và Công ty TNHH Lương thực Phương Đông vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP xem xét, quyết định.3. Giấy chứng nhận cấp cho thương nhân đáp ứng điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo đều được sao gửi đến Sở Công Thương địa phương nơi thương nhân có trụ sở chính và nơi thương nhân có kho chứa, cơ sở xay xát thóc gạo.</p>
6.		<p>Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai</p>	<p>1. Đề nghị Bộ Công Thương nghiên cứu mức độ nghiêm trọng của từng trường hợp thương nhân vi phạm dẫn đến bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo. Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai đề xuất thành hai trường hợp như sau: + Trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận do vi phạm quy định</p> <p>1. Bộ Công Thương xin phép không tiếp thu với lý do trách nhiệm của thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo là thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để có thông tin, số liệu phục vụ công tác điều hành xuất khẩu gạo. Thương nhân không thực hiện chế độ báo cáo, cơ quan quản lý không có số liệu phục vụ công tác điều hành xuất khẩu gạo, do vậy, các thương nhân vi phạm các</p>

			<p>tại điểm d, điểm đ, điểm l hoặc vi phạm lần đầu quy định tại điểm e, điểm g khoản 1 Điều này, thời hạn là 12 tháng, kể từ ngày có quyết định thu hồi.</p> <p>+ Trường hợp bị thu hồi Giấy chứng nhận do vi phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều này, thời hạn này là 06 tháng, kể từ ngày có quyết định thu hồi.</p> <p>2. Đề nghị điều chỉnh điểm h thành: “h) trường hợp sau 45 ngày kể từ ngày Bộ Công Thương có văn bản đơn đốc thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo mà Bộ Công Thương không nhận được báo cáo của thương nhân theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, <b>khoản 4 Điều 24 Nghị định này</b>”</p>	<p>quy định về chế độ báo cáo cũng giống như các trường hợp vi phạm khác đề đảm bảo sự công bằng cho các thương nhân. Bên cạnh đó, trước khi áp dụng biện pháp, Bộ Công Thương sẽ có văn bản đơn đốc thương nhân nghiêm túc thực hiện, đây là khoảng thời gian cần thiết để thương nhân thực hiện.</p> <p>2. Bộ Công Thương xin phép không tiếp thu do Khoản 4 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP quy định thương nhân báo cáo định kỳ theo quý, năm và đột xuất theo yêu cầu, mục đích quản lý của Bộ, ngành, địa phương, Bộ Công Thương không năm hết được các yêu cầu báo cáo này.</p>
7.		Sở Công Thương tỉnh Bắc Ninh	<p>Đề nghị Bộ Công Thương sau khi cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo gửi thông báo hoặc bản sao cho các địa phương để có thông tin quản lý, phối hợp kiểm tra, hậu kiểm cũng như đơn đốc báo cáo</p>	<p>Bộ Công Thương xin phép giải trình như sau: Đối với cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo cho các thương nhân đáp ứng điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo đều được sao gửi đến Sở Công Thương địa</p>

			định kỳ theo quy định	phương nơi thương nhân có trụ sở chính và nơi thương nhân có kho chứa, cơ sở xay xát thóc gạo. Giấy chứng nhận không sao gửi cho Sở Công Thương nơi thương nhân không đặt trụ sở chính hoặc kho chứa, cơ sở xay, xát.
8.		Sở Công Thương TP. Cần Thơ	<p>1. Kiến nghị không sửa đổi điểm d khoản 6 Điều 22 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.</p> <p>2. Đề nghị bổ sung khoản 2 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP thành: “2. Định kỳ vào ngày 20 hàng tháng báo cáo Bộ Công Thương, Sở Công Thương nơi thương nhân có trụ sở chính, có kho chứa, cơ sở xay, xát hoặc cơ sở chế biến thóc, gạo về tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng xuất khẩu gạo trong kỳ báo cáo”</p>	<p>1. Đối với nội dung này, trên cơ sở ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, Bộ Công Thương đã chỉnh sửa dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p> <p>2. Bộ Công Thương tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP</p>
9.		Sở Công Thương tỉnh An Giang	<p>Đề nghị bổ sung khoản 2 Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP thành: “2. Định kỳ vào ngày 20 hàng tháng báo cáo Bộ Công Thương, Sở Công Thương nơi thương nhân có trụ sở chính, có</p>	<p>Bộ Công Thương tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP</p>

		<p>Kho chứa, cơ sở xay, xát hoặc cơ sở chế biến thóc, gạo về tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng xuất khẩu gạo trong kỳ báo cáo”</p>	<p>1. Bộ Công Thương xin phép không tiếp thu với lý do:</p> <p>- Theo quy định của Luật Đầu tư số 61/2020/QH14, xuất khẩu gạo là ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp đáp ứng điều kiện kinh doanh theo quy định tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo được quyền kinh doanh xuất khẩu gạo theo quy định.</p>
10.	<p>Liên đoàn thương mại và công nghiệp Việt Nam</p>	<p>1. Đề nghị cơ quan soạn thảo bỏ quy định doanh nghiệp có giấy phép chỉ được nhận ủy thác xuất khẩu từ thương nhân khác có giấy phép.</p> <p>2. Về điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo theo hướng “có hợp đồng liên kết sản xuất và bao tiêu sản phẩm”, theo VCCI, tiêu chí này nên được coi là một nội dung khuyến khích, không phải bắt buộc cản trở hoạt động kinh doanh. Trong bối cảnh chưa cắt giảm các điều kiện đầu tư kinh doanh, đề nghị cơ quan soạn thảo giữ nguyên quy định như tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.</p> <p>3. Về cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính: i) Đề nghị phân cấp thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo từ Bộ Công</p>	<p>- Quy định về ủy thác, nhận ủy thác xuất khẩu gạo phù hợp với quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, đảm bảo hiệu quả thực thi của chính sách. Quy định này để tránh trường hợp doanh nghiệp không được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo nhận ủy thác từ doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận để xuất khẩu gây khó khăn trong công tác quản lý</p>



			<p>Thương về địa phương (UBND cấp tỉnh hoặc Sở Công Thương địa phương); ii) Đề nghị bãi bỏ thời hạn của Giấy chứng nhận.</p>	<p>cũng như truy xuất nguồn gốc.</p> <p>2. Đối với đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung liên kết sản xuất vào điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, Bộ Công Thương đã đưa vào dự thảo 4 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và có văn bản số 6592/BCT-XNK ngày 25 tháng 9 năm 2023 gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan.</p> <p>Do nội dung này không trong nội dung Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8505/BCT-XNK đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương nhận được nhiều ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, do vậy, Bộ Công Thương liên quan, do vậy, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan và Công ty TNHH Lương thực Phương Đông vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP</p>
--	--	--	--	--

			<p>3. Bộ Công Thương xin phép giải trình như sau: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo có hiệu lực 5 năm, doanh nghiệp có trách nhiệm duy trì điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo sau khi đã được Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận đến khi hết hiệu lực Giấy chứng nhận. Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương nhận được đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận của thương nhân do có sự thay đổi về kho chứa, cơ sở xây, xét đáp ứng điều kiện. Bên cạnh đó, mốc thời gian 5 năm sẽ hỗ trợ thúc đẩy hiện đại hoá sản xuất, chế biến đáp ứng nhu cầu thị trường, nâng cao chất lượng sản phẩm, thương nhân không ngừng cải tiến ứng dụng khoa học kỹ thuật nâng cao công suất chế biến. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân, Sở Công Thương cấp tỉnh đã được quy định tại Nghị định số 107/2018/NĐ-CP về hậu kiểm điều kiện kinh doanh, công bố địa điểm mua thóc, gạo hàng hoá v.v.</p>
--	--	--	---

		<p>1. Bổ sung điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, đề nghị tạm thời chưa đưa kiến nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển vào dự thảo 4 chi nên tiếp tục khuyến khích các thương nhân phát triển theo xu hướng này theo Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.</p> <p>2. Về cơ chế phối hợp giữa Bộ, ngành, Tổng cục Hải quan tại Khoản 7 Điều 1 đề nghị Bộ Công Thương nên đánh giá tính khả thi trong thực tế của nội dung này nhằm đảm bảo được khả năng thu thập dữ liệu xuất khẩu gạo kịp thời trong thời gian tới. Trường hợp công tác phối hợp giữa hai cơ quan còn nhiều vướng mắc, Bộ Công Thương nên cân nhắc đến khả năng tập hợp và xử lý dữ liệu theo hướng khác để tránh tình trạng thu nhập dữ liệu chậm trễ và thiếu cơ sở xây ra như trong thời gian qua.</p>	<p>1. Đối với đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung liên kết sản xuất vào điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, Bộ Công Thương đã đưa vào dự thảo 4 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và có văn bản số 6592/BCT-XNK ngày 25 tháng 9 năm 2023 gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan.</p> <p>Do nội dung này không trong nội dung Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8505/BCT-XNK đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương nhận được nhiều ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, do vậy, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan và Hiệp hội vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP xem xét, quyết định.</p>
11.		<p>Hiệp hội Lương thực Việt Nam</p>	

		<p>Thương, Hiệp hội Lương thực Việt Nam, Sở Công Thương nơi thương nhân có trụ sở chính, có kho, có cơ sở xay, sát hoặc cơ sở chế biến thóc, gạo và lượng thóc, gạo thực tế tồn kho của thương nhân theo từng chủng loại cụ thể để tổng hợp số liệu phục vụ công tác điều hành”.</p> <p>4. Đề nghị Bộ Công Thương bổ sung quy định về cơ chế quản lý việc ghi nhận, thống kê và giám sát tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng của các thương nhân xuất khẩu gạo nhằm đảm bảo công tác điều hành, cân đối cung cấp trong nước, đảm bảo an ninh lương thực quốc gia trong mọi tình huống.</p> <p>5. Đề nghị bổ sung quy định áp dụng giá sản xuất khẩu gạo theo điều 21 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP nhằm đảm bảo hiệu quả cho người nông dân trồng lúa, đồng thời đảm bảo sự</p>	<p>2. Bộ Công Thương tiếp thu và chỉnh sửa trong dự thảo Nghị định.</p> <p>3. Bộ Công Thương tiếp thu ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và chỉnh sửa phù hợp tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP.</p> <p>4. Điều 24 Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đã quy định trách nhiệm của thương nhân kinh doanh xuất khẩu gạo định kỳ thực hiện báo cáo Bộ Công Thương tình hình ký kết và thực hiện hợp đồng xuất khẩu gạo; báo cáo lượng thóc, gạo thực tế tồn kho của thương nhân. Tuy nhiên, các thương nhân thực hiện không nghiêm báo cáo theo quy định do vậy, cơ quan quản lý thiếu thông tin, số liệu phục vụ công tác điều hành xuất khẩu gạo. Tại dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP đã bổ sung chế tài đối với thương nhân thực hiện không nghiêm chế độ báo cáo để đảm bảo hiệu quả thực thi của chính sách.</p>
--	--	--	--

			<p> cạnh tranh lành mạnh giữa các thương nhân xuất khẩu gạo, đặc biệt giữa các thương nhân đã đầu tư cơ sở sản xuất theo quy định và các thương nhân thuê kho.</p>	<p>5. Bộ Công Thương xin phép không tiếp thu do giá xuất khẩu chịu tác động từ thị trường, thương nhân tự chịu trách nhiệm với hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp nhưng đảm bảo nguyên tắc điều hành xuất khẩu gạo. Mặt khác, tình hình thương mại gạo toàn cầu diễn biến phức tạp, khó lường, việc quy định giá sản xuất khẩu sẽ hạn chế giao dịch của thương nhân trong ký kết hợp đồng xuất khẩu và không phù hợp với quy định hiện hành về giá. Luật Giá năm 2023 không quy định về giá sản xuất khẩu.</p>
12.		<p>Công ty TNHH Lương Đông thực</p>	<p>Về yêu cầu các Công ty xuất khẩu gạo phải có liên kết, vùng nguyên liệu thì mới cấp giấy phép xuất khẩu gạo là phát sinh rất nhiều chi phí cho doanh nghiệp và không thực hiện được, làm giá thành tăng cao, doanh nghiệp không thể cạnh tranh và tồn tại trên thị trường</p>	<p>Đôi với đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ sung liên kết sản xuất vào điều kiện kinh doanh xuất khẩu gạo, Bộ Công Thương đã đưa vào dự thảo 4 Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP và có văn bản số 6592/BCT-XNK ngày 25 tháng 9 năm 2023 gửi xin ý kiến các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan.</p> <p>Do nội dung này không trong nội dung</p>

			<p>Bộ Công Thương báo cáo Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số 8505/BCT-XNK đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 107/2018/NĐ-CP, Bộ Công Thương nhận được nhiều ý kiến tham gia của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan, do vậy, Bộ Công Thương tổng hợp ý kiến của các Bộ, ngành, địa phương và cơ quan liên quan và Công ty TNHH Lương thực Phương Đông vào Tờ trình báo cáo Chính phủ về Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2018/NĐ-CP xem xét, quyết định.</p>
--	--	--	---